

Số: 310/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Đặng Thị T, sinh năm 1993.

+ Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số A ngõ B phố T, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Anh Nguyễn Ngọc T1 và chị Đặng Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/12/2015 tại UBND phường T, quận B, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2019 thì phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn kéo dài, anh chị không có biện pháp nào khắc phục mâu thuẫn và đã sống ly thân. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh, chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Thiện A, sinh ngày 25/02/2016. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Nguyễn Ngọc T1 trực tiếp nuôi con chung, chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2020. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Anh T1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/8/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T1 và chị Đặng Thị T.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao con chung Nguyễn Ngọc T cho anh Nguyễn Ngọc T1 trực tiếp nuôi dưỡng; Chị Đặng Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Đặng Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Không có, các đương sự không yêu cầu Tòa án xét xử.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003724 ngày 27/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, hành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu